

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 660/QĐ-UB

Hải Phòng, ngày 27 tháng 5 năm 1990

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành bản quy chế tạm thời
về tăng cường cán bộ kỹ thuật cho các
lớp tác xã nông nghiệp.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thực hiện thông báo số 168/TB-UB ngày 30/11/1990
của Ủy ban Nhân dân thành phố về việc đầu tư và một số
biện pháp chủ yếu để phát triển nông nghiệp

Xét đề nghị của các ông Giám đốc Sở Nông lâm
nghiệp, Trưởng ban Ban tổ chức chính quyền thành phố;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này Bản quy chế
tạm thời về tăng cường cán bộ kỹ thuật cho các hợp tác xã
nông nghiệp. Trước mắt quy chế này áp dụng cho cán bộ kỹ
thuật ngành trồng trọt được tăng cường xuống các hợp tác
xã nông nghiệp làm nhiệm vụ chuyển giao kỹ thuật trồng
trọt.

Giao cho Sở nông lâm nghiệp, kết hợp với Ban tổ chức
chính quyền thành phố hướng dẫn triển khai thực hiện bản
quy chế tạm thời này.

Điều 2: Các Ông Chánh văn phòng Ủy ban Nhân dân
thành phố, giám đốc Sở Nông lâm nghiệp, Sở Tài chính,
nhiệm Ủy ban kế hoạch, Trưởng ban Ban tổ chức chính quyền
thành phố, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã căn
cứ quyết định thi hành.

Bản quy chế tạm thời có hiệu lực kể từ ngày ký quyết
định ban hành ./.

HỒI GỬI

- TT Thành ủy (để B/cáo)
- Như điều 2
- Lưu VPUBND, TCQC-TP

TM/UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
Chủ tịch



Đào - An



QUY CHẾ TẠM THỜI

Về việc tăng cường cán bộ kỹ thuật cho
các hợp tác xã nông nghiệp

(Ban hành kèm theo quyết định số 660/QĐ-UB
ngày 27/5/1991 của UBND thành phố).

I/- Chức năng, nhiệm vụ của cán bộ kỹ thuật tăng cường
cho hợp tác xã sản xuất nông nghiệp (gọi tắt là : cán bộ
tăng cường cơ sở) .

1- Thực hiện chuyển giao tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp
đến người nông dân bằng các biện pháp :

- Tập huấn, hướng dẫn các tài liệu kỹ thuật nông
nghiệp theo kế hoạch của Sở Nông lâm nghiệp và phòng nông
nghiệp huyện, thị xã .

- Cùng với hợp tác xã, tổ đội sản xuất hoặc hộ nông
dân làm ruộng trình diễn kỹ thuật trồng trọt, qua đó để
hướng dẫn, tuyên truyền, vận động người nông dân áp dụng
tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất .

2- Tham gia với ban quản trị hợp tác xã: xây dựng và
chỉ đạo thực hiện cơ cấu giống lúa và các biện pháp kỹ
thuật nông nghiệp thích hợp với điều kiện đồng đất của
địa phương .

3- Kiểm tra việc thực hiện các biện pháp kỹ thuật
nông nghiệp, phát hiện, uốn nắn kịp thời những sai sót,
Tập trung chủ yếu vào 2 khâu :

- Tình hình sâu bệnh và các biện pháp phòng trừ .

- Tổ chức sản xuất giống lúa chuyên cho hợp tác xã và
cho huyện, thị xã (nếu là hợp tác xã được sản xuất giống
cấp I). Làm thực nghiệm giống lúa mới nhập nội, phát hiện
giống thích hợp, bổ xung, hoàn chỉnh bộ giống lúa cho địa
phương, mở rộng diện tích cấy giống lúa thuần chủng, giống
lúa mới có năng suất cao .

4- Thực hiện chế độ giao ban, theo quy định, phản ánh
đầy đủ, kịp thời, sát thực tiễn tình hình sản xuất và áp
dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất ở địa phương (nơi
được tăng cường) với Ủy ban Nhân dân huyện, thị xã (qua
phòng nông nghiệp). Đề xuất những chủ trương, biện pháp
giải quyết .

Khi kết thúc mỗi vụ, mỗi năm có báo cáo tổng kết
cộng tác kỹ thuật nông nghiệp ở cơ sở, nêu rõ những kết
quả cụ thể, những sang kiến kinh nghiệm (cả thành công và
thất bại) để hướng dẫn áp dụng cho vụ sau năm sau .

II/- Đối tượng, tiêu chuẩn cán bộ tăng cường cơ sở:

1- Đối tượng :

Cán bộ tăng cường cơ sở không phân biệt đang ở trong hay ngoài biên chế nhà nước, hiện đang công tác tại các cơ quan, xí nghiệp của thành phố, huyện, thị xã hay ở xã, thị trấn, tình nguyện ký hợp đồng để tăng cường cơ sở thực hiện theo ban quy chế này. Trước hết ưu tiên cán bộ là người địa phương, trừ các đối tượng sau đây : Bí thư, phó bí thư đảng ủy, Chủ tịch, phó chủ tịch xã, thị trấn, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp.

2- Tiêu chuẩn :

Cán bộ tăng cường cơ sở phải có đủ các tiêu chuẩn sau đây :

- Là kỹ sư hoặc trung cấp trồng trọt.
- Có khả năng tiếp thu và truyền đạt tiến bộ kỹ thuật cho người lao động.
- Có khả năng hướng dẫn người lao động xây dựng các mô hình trình diễn kỹ thuật trên thực tế đồng ruộng.
- Có đủ sức khỏe để thường xuyên bám sát sản xuất, hoàn thành nhiệm vụ.

III/- Quyền hạn của cán bộ tăng cường cơ sở :

1- Thời hạn tăng cường cán bộ cho cơ sở từ 2 năm đến 5 năm. Thời gian cụ thể do hai bên (Ủy ban Nhân dân huyện, thị xã và cán bộ tăng cường) ký hợp đồng thỏa thuận nhưng không được dưới 2 năm. Hết thời hạn hợp đồng hai bên có thể ký hợp đồng tiếp theo. Sau khi hết hạn hợp đồng, đối với cán bộ trong biên chế nhà nước sẽ trở về cơ quan cũ công tác, trường hợp cơ quan cũ giải thể Ủy ban Nhân dân huyện, thị xã, sở nông lâm nghiệp, Ban tổ chức chính quyền thành phố có trách nhiệm bố trí nơi công tác mới theo quyền hạn được phân cấp và có xem xét đến nguyện vọng của cán bộ tăng cường.

2- Được ký hợp đồng đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất với hợp tác xã, tổ đội sản xuất hoặc hộ nông dân. Có quyền tạm dừng công việc khi xã, hợp tác xã, tổ đội sản xuất hoặc hộ nông dân không thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết làm ảnh hưởng tới việc đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Sau đó báo ngay với Ủy ban Nhân dân huyện, thị xã (qua phòng nông nghiệp) để xử lý.

3- Được mời dự các cuộc họp bàn về sản xuất nông nghiệp ở hợp tác xã, xã và huyện. Được tham gia sinh hoạt Đảng, đoàn thể theo giấy giới thiệu sinh hoạt về cơ sở. Được thực hiện quyền và lợi ích của công dân tại địa phương trừ việc tham gia vào các chức vụ chủ chốt của Đảng, chính quyền, đoàn thể, hợp tác xã để dành thời gian tập trung cho nhiệm vụ chuyên môn.

IV/- Chính sách đối với cán bộ tăng cường :

1- Tiền lương :

Đối với cán bộ trong biên chế nhà nước đi tăng cường được hưởng mức lương hiện đang hưởng. Đối với cán bộ ngoài biên chế nhà nước, nếu là kỹ sư được hưởng mức lương tương đương với cán bộ trong biên chế nhà nước có mức lương 310đ/tháng, nếu là trung cấp được hưởng mức lương tương đương với cán bộ trong biên chế nhà nước có mức lương 290đ/tháng.

2- Các khoản phụ cấp :

Cán bộ tăng cường cơ sở được hưởng các khoản phụ cấp theo quy định tại nghị định 235 của Hội đồng Bộ trưởng. Ngoài ra còn được hưởng phụ cấp tăng cường cơ sở (kể cả công tác phí) như sau :

- Cán bộ trong biên chế nhà nước được hưởng mức phụ cấp tăng cường cơ sở bằng mức lương chính hiện đang hưởng.

- Cán bộ ngoài biên chế nhà nước được hưởng mức phụ cấp tăng cường cơ sở bằng 50% mức lương chính được hưởng.

- Đối với cán bộ tăng cường về hợp tác xã sản xuất giống lúa cho huyện cũng được tính các khoản phụ cấp trên vào tiền lương; căn cứ khối lượng giống đặt được trong mỗi vụ để trả thêm lương cho từng cán bộ, nếu hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ trên, được hưởng thêm 30% mức lương chính.

Hàng tháng cán bộ tăng cường được đảm bảo trả đủ, đúng thời gian lương chính và từ 30% đến 50% mức phụ cấp tùy theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đến cuối vụ, xét kết quả cuối cùng để thanh toán số phụ cấp còn lại.

3- Chế độ bảo hiểm :

Cán bộ tăng cường trong thời gian thực hiện hợp đồng đều được hưởng mọi chế độ bảo hiểm theo quy định hiện hành. Khi chấm dứt hợp đồng, cán bộ ngoài biên chế nhà nước được hưởng chế độ thôi việc theo thông tư 01/LĐTBXH ngày 09 tháng 01 năm 1988 của Bộ lao động-thương binh và xã hội.

4- Chế độ thưởng, phạt :

Nếu cán bộ tăng cường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực sẽ được trích thưởng một phần hiệu quả kinh tế đem lại theo sự thỏa thuận trong hợp đồng giữa hai bên, và được Ủy ban Nhân dân huyện, thị xã xét khen thưởng thích đáng. Nếu không hoàn thành nhiệm vụ do thiếu tinh thần trách nhiệm hoặc thực hiện không đúng sự chỉ đạo về các biện pháp kỹ thuật gây thiệt hại cho cơ sở, thì tùy theo mức độ vi phạm và thiệt hại sẽ có các hình thức kỷ luật và bị phạt vật chất.

V/- Quy định trách nhiệm :

1- Sở nông-lâm nghiệp :

- Xây dựng, kế hoạch, chỉ đạo các huyện, thị xã thực hiện việc tăng cường cán bộ cho cơ sở.
- Xây dựng nội dung chương trình, quy trình và các biện pháp áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.
- Thu thập, soạn thảo, chuyển giao những tài liệu kỹ thuật nông nghiệp cho cán bộ tăng cường nghiên cứu, áp dụng vào sản xuất.
- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế. Thường xuyên nắm tình hình và kết quả hoạt động của cán bộ tăng cường cơ sở, tổ chức sơ tổng kết rút kinh nghiệm qua từng mùa vụ, báo cáo kịp thời với Ủy ban Nhân dân thành phố.
- Trên cơ sở hợp đồng giữa Ủy ban Nhân dân huyện, thị xã với cán bộ tăng cường theo hướng dẫn của Sở nông lâm nghiệp sẽ lập dự trù kinh phí đầu tư trình Ủy ban Nhân dân thành phố phê duyệt, cấp phát cho các huyện, thị xã.

2- Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã :

- Trực tiếp ký hợp đồng với cán bộ tăng cường (hợp đồng nguyên tắc về việc đưa tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp về hợp tác xã nông nghiệp) và ra quyết định điều động cán bộ tăng cường xuống từng cơ sở.
- Xây dựng chương trình, lịch trình và trực tiếp quản lý, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, chương trình, lịch trình của cán bộ tăng cường cơ sở.
- Quản lý nguồn kinh phí đầu tư, trực tiếp trả lương, phụ cấp và giải quyết các chế độ cho cán bộ tăng cường cơ sở.
- Chỉ đạo các hợp tác xã tổ chức thực hiện việc tiếp nhận cán bộ tăng cường cho cơ sở. Tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm qua từng công đoạn, từng thời vụ, báo cáo kịp thời tiến độ, kết quả hoạt động của cán bộ tăng cường với Ủy ban Nhân dân thành phố (qua Sở nông lâm nghiệp).

3- Hợp tác xã nông nghiệp :

- Tiếp nhận, quản lý hành chính, nhận xét, đánh giá kết quả công tác của cán bộ tăng cường về hợp tác xã làm cơ sở cho việc xét khen thưởng, kỷ luật, thưởng phạt theo hợp đồng kinh tế và trả phụ cấp cho cán bộ tăng cường theo hợp đồng.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ tăng cường hoàn thành nhiệm vụ như: Cung cấp đầy đủ, kịp thời những vật tư thiết yếu cho các thửa ruộng trình diễn kỹ thuật, tổ chức cho cán bộ tăng cường kỹ hợp đồng dựa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, chăm lo đời sống, nơi ăn, chỗ nghỉ cho cán bộ tăng cường v.v...

- Thống nhất với cán bộ tăng cường về chủ trương biện pháp kỹ thuật đa chỉ đạo sản xuất. Đầu tư kinh phí cho những đề tài thực nghiệm khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất.

- Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, tổ chức quần chúng như đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân v.v... để động viên nông dân hăng hái tiếp thu tiến bộ kỹ thuật.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành. Qua trình thực hiện quy chế có gì vướng mắc, các địa phương cần phản ánh kịp thời với Ủy ban Nhân dân thành phố (qua Sở nông lâm nghiệp) để bổ xung, sửa đổi ./.

UBND THANH PHO HAI PHONG